TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-PT
Ngày 01-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Hiên
Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 61/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

****Các bị cáo có kháng cáo:***

1/ Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1992, tại: Đồng Nai. Nơi ĐKHKTT: Ấp ĐM, xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: C giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Ph; Sinh năm: 1964 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ: Ngô Thị Lệ T; Sinh năm: 1991; bị cáo có 01 người con sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2/ Nguyễn Văn C, sinh năm 1994, tại: Đồng Nai. Nơi ĐKHKTT: Ấp ĐM, xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: C giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Ph; Sinh năm: 1964 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ: Trần Thị Quỳnh Nh, bị cáo chưa có con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3/ Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; tại: Nam Định. Nơi ĐKHKTT: đội 14, xã Ng Th, huyện Ng H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: C giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 và bà Đoàn Thị R; sinh năm: 1952; Bị

cáo có vợ là Ngô Thị Ng; Sinh năm: 1995 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không; Hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Th phố Hồ Chí Minh thụ lý điều tra vụ án "Cướp giật tài sản", bị tạm giam tại Trại giam Chí Hòa. Vắng mặt.

4/ Nguyễn Thành L, Sinh năm 1992; tại: Nam Định. Nơi ĐKHKTT: đội 8, xã Ng T, huyện Ng H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th Th, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị G; sinh năm: 1973, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992): Ông Dương Lê Sơn – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn C (sinh năm 1994): ông Vũ Hồng Tha và ông Bùi Văn Đoàn – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Th phố Hà Nội. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h00' ngày 06/5/2019, Tổ C tác thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai, gồm có 03 người (ông Võ Đình T là tổ trưởng, ông Đỗ Kim Tha và ông Trần Văn Co làm Th viên), tiến hành tuần tra kiểm soát giao thông theo Quyết định, Kế hoạch của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai. Tổ C tác đã lập chốt kiểm tra, xử lý tại Km 1571+500m, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn TL, xã IKh, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Trong lúc đang thực hiện nhiệm vụ, Tổ C tác phát hiện xe ô tô BKS 18A - 143.52 do Nguyễn Xuân Th (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển chở theo Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1992) ngồi ở ghế phụ và Nguyễn Thành L lưu thông theo hướng Kon Tum đi Gia Lai vi phạm tốc độ (91/80) nên ông Võ Đình T lúc này đang đứng ở mép đường bên phải hướng Kon Tum đi Gia Lai, cách cột mốc Km 1571+500m khoảng 05m sử dụng đèn pin để ra tín hiệu dừng xe, còn ông Đỗ Kim Tha đứng cách lề phải khoảng 02m, cách vị trí ông T đứng khoảng 15m (hướng đi Th phố Pleiku) sử dụng gậy chuyên dụng của Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, xử lý. Th phát hiện thấy Cảnh sát giao thông thì điều khiển cho xe chạy chậm lại và nói với C: "*Anh ơi, phía trước có Cảnh sát giao thông anh qua lái đi"*, thì C nói: *"Cứ chạy đi, không sao đâu"*, nên Th tiếp tục đạp vào chân ga cho xe chạy đi.

Khi xe ô tô do Th điều khiển đi đến cách vị trí ông T đứng cạnh xe ô tô chuyên dụng của Cảnh sát giao thông khoảng 60m, ông T dùng đèn pin ra tín hiệu dừng xe, thấy vậy Th đạp phanh, giảm tốc độ cho xe đi chậm lại. Khi xe ô tô đi qua vị trí ông T đứng, Th đánh lái cho xe đi vào lề đường phải (trên vạch

phân cách giữa làn đường dành cho xe thô sơ và xe cơ giới), lúc này Th rà thắng cho xe chạy chậm mà không dừng hẳn lại. Khi xe ô tô chạy đến gần vị trí ông Tha đứng, ông Tha cầm gậy chuyên dụng đi đến phía trước bên trái (bên tài), dùng gậy gõ vào đầu xe ô tô yêu cầu Th xuống xe để kiểm tra, thì Th không dừng xe mà đạp vào chân ga điều khiển xe ô tô tông vào ông Tha làm ông Tha bị ngã xuống đường. Sau khi tông vào ông Tha, C nói: *"Chạy luôn đi"* thì Th điều khiển xe với tốc đội cao bỏ chạy khoảng hơn 100m rồi C đổi vị trí lái cho Th khi xe vẫn đang lưu thông trên đường. Sau đó, C điều khiển xe tốc độ cao bỏ chạy theo hướng đi Th phố Pleiku, thấy vậy ông T sử dụng xe ô tô chuyên dụng của Cảnh sát giao thông đuổi theo khoảng 10km nhưng không kịp. Khi thấy xe ô tô Cảnh sát giao thông không đuổi nữa C điều khiển xe vào đường hẻm ở bên phải đường theo hướng đang lưu thông. Lúc này, C nói Th đi bộ ra đường Quốc lộ 14 nhìn xem có xe Cảnh sát giao thông truy đuổi hay không thì Th đồng ý ra xem và báo cho C biết không có xe truy tìm. Sau đó, C giao xe cho Linh điều khiển, Linh điều khiển xe chạy đến nhà của Nguyễn Thế Phương (Sinh năm: 1985, là anh ruột của Nguyễn Xuân Th) ở xã Thuận Hà, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

Khoảng 11h00' ngày 07/5/2019, C (Sinh năm 1992) nhận được điện thoại của người thân nói Công an huyện Chư P, tỉnh Gia Lai yêu cầu C đưa xe ô tô đã tông vào Cảnh sát giao thông đến Công an huyện Chư P làm việc, C nói xe ô tô của C cho em mượn nên C không biết, đồng thời, C nói với Th, Linh khi lên Công an làm việc đừng khai là C có ngồi trên xe khi xảy ra sự việc, Th và Linh đồng ý. Đến khoảng 13h00' cùng ngày, Linh điều khiển xe ô tô trên chở Th và C từ huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông về lại tỉnh Gia Lai. Trong quá trình đi, Th nói với C nhờ Linh nhận tội thay cho Th nhưng Linh không đồng ý, Th liền nói để Th nhờ Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1994, là em trai ruột của Th) nhờ C (Sinh năm: 1994) nhận tội thay. Th gọi điện thoại cho C nói với C là Th chạy xe tông vào Cảnh sát giao thông nhưng vì Th không có giấy phép lái xe và vợ của Th đang có bầu nếu C nhận tội sẽ nhẹ hơn thì C đồng ý lên Gia Lai nhận tội thay, nhưng vì C (Sinh năm: 1994) không có tiền nên C (Sinh năm: 1992) đã chuyển qua tài khoản cho C (Sinh năm: 1994) số tiền 500.000 đồng. Trên đường di chuyển về lại Gia Lai, cả nhóm của Nguyễn Xuân Th ghé qua huyện Cư Jut, tỉnh Đăk Nông đón Vũ Văn Li (Sinh năm: 1988, trú tại thôn 6, Thuận Hà, Đăk Song, Đăk Nông) để nhờ Li qua thăm hỏi người bị nạn. Sau đó, Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1992), Nguyễn Thành L và Vũ Văn Li đi đến nhà nghỉ Duy Nhất ở huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai để đợi C (Sinh năm: 1994) đang từ Đồng Nai lên Gia Lai.

Đến khoảng 04h00' ngày 08/5/2019, C (Sinh năm: 1994) đến nhà nghỉ Duy Nhất gặp Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L và Vũ Văn Li. Khoảng 09h00 cùng ngày, sau khi C (Sinh năm: 1992) và Vũ Văn Li đi lên huyện Chư P trước thì C (Sinh năm: 1994), Th và Nguyễn Thành L đã trao đổi, bàn bạc, thống nhất nội dung để C (Sinh năm: 1994) lên đầu thú nhận tội thay cho Nguyễn Xuân Th. Do đó, đến 14h00' ngày 08/5/2019, Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1994) đã đến Công an huyện Chư P đầu thú và khai nhận việc C là người

điều khiển xe ô tô BKS 18A-143.52 chở trên xe là Nguyễn Thành L và là người điều khiển xe tông vào ông Đỗ Kim Tha vào tối ngày 06/5/2019 tại Km 1571+500m, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn T L, xã IKh, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19-06-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm *"Tội cố ý gây thương tích";* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C *(sinh năm 1992),* Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C *(sinh năm 1994*) phạm *"Tội khai báo gian dối"*.

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th 05 *(năm)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 382; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) 15 *(mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) 12 *(mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 382; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 12 *(mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 01/7/2020 bị cáo Nguyễn Xuân Th kháng cáo xem xét về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đối với bị cáo.

Trong thời hạn luật định các bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992), Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho các bị cáo Th, Linh, C (sinh năm 1994) đã hoàn Th thực hiện nghĩa vụ quân sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Th, Linh, C (sinh năm 1992) giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo C (sinh năm 1994) giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992), hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Th phố Hồ Chí Minh khởi tố bắt tạm giam về hành vi Cướp giật tài sản. Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã có C văn yêu cầu trích xuất bị cáo để xét xử phúc thẩm nhưng ngày 16/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh có C văn số 469/CSĐT-TTXH trả lời không thể trích xuất Nguyễn Văn C được. Nên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn C tại Trại giam Chí Hòa. Do đó, theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) không gây trở ngại cho việc xét xử, nên hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung kháng cáo xem xét lại nội dung vụ án của bị cáo Nguyễn Xuân Th: Theo kết quả thực nghiệm điều tra, theo lời khai của bị cáo Th có tại hồ sơ vào ngày 18/12/2019 thì vị trí bị hại anh Đỗ Kim Tha khi cầm gậy điều khiển giao thông gõ vào đầu xe do bị cáo điều khiển là ở phía hông bên trái xe ô tô, lúc này xe đang di chuyển theo hướng chếch về bên phải đường, bánh phải phía trước cách mép đường 1,7 m bánh phải phía sau cách mép đường 1,9 m; Theo lời khai của bị hại tại phiên tòa sơ thẩm thì khi anh yêu cầu người lái cho xe dừng vào lề đường, nhưng xe ô tô đột ngột tăng tốc, người lái xe chủ động bẻ lái ra hướng tim đường nên mới va vào anh Tha, nếu người lái xe đạp nhầm chân ga thì xe ô tô phải chạy thẳng hoặc đâm vào lề đường chứ không thể va chạm với anh Tha được; Như vậy có cơ sở khẳng định khi anh Tha cầm gậy điều khiển gõ vào đầu xe, vì bị cáo muốn bỏ chạy để trốn tránh nên mới bẻ lái điều khiển xe ra phía tim đường nên đã va vào anh Tha. Sau khi va vào anh Tha thì bị cáo điều khiển xe bỏ chạy, như vậy hành vi của bị cáo là cố ý, về ý thức bị cáo buộc phải nhận thức được hậu quả hành vi của mình là có thể gây nguy hiểm đến bị hại, thực tế anh Tha bị tổn thương sức khỏe 32% là do bị cáo gây ra nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Xuân Th tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nội dung kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân Th thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá đúng tình tiết giảm nhẹ, nay phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã hoàn Th nghĩa vụ quân sự đối với đất nước, là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng thêm cho bị cáo. Quá trình điều tra xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không Th khẩn khai báo, không ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra, bị cáo cho rằng hành vi của mình là vô ý do đạp nhầm chân ga chứ không cố ý gây thương tích đối với bị hại, do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo

có phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng với hành vi và thái độ của bị cáo đối với tội phạm mà bị cáo đã thực hiện như nêu trên thì việc tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 05 năm tù mức thấp nhất của khung hình phạt là đã khoan hồng và cần thiết để giáo dục bị cáo và để răn đe chung nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992), Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C (sinh năm 1994):

Sau khi sự việc Nguyễn Xuân Th lái xe tông anh Đỗ Kim Tha rồi bỏ chạy, các bị cáo Th, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) và Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) đã bàn bạc, thống nhất để Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) là em ruột của Th đến Công an huyện Chư P nhận là người điều khiển xe ô tô tông trúng anh Tha, đến khi C (sinh năm 1994) nhận Kết luận điều tra của Công an huyện Chư P đề nghị truy tố mình tội "Cố ý gây thương tích" tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự thì Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn C (sinh năm 1994), Linh và Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) mới khai sự thật chính Th là người điều khiển xe chở Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) và Nguyễn Thành L vào tối ngày 06/5/2019 tông trúng anh Đỗ Kim Tha, dẫn đến việc ra bản Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư P về giải quyết vụ án bị sai lệch.

Do đó, có đủ cơ sở khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992), Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) về tội "Khai báo gian dối" theo quy định điểm b khoản 2 Điều 382 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C (sinh năm 1992), Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) thấy rằng:

Khi Th nhờ Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) đầu thú, thừa nhận hành vi tông anh Đỗ Kim Tha và vì là anh em ruột nên C (sinh năm 1994) đồng ý. Đối với Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) và Nguyễn Thành L đi chung xe với Nguyễn Xuân Th biết rõ Th chính là người lái xe tông anh Tha bị thương nhưng vẫn đồng ý với Th, tìm cách bàn bạc, thống nhất nội dung khai báo gian dối để Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) nhận tội thay Th. Hành vi đó của các bị cáo đã làm khó khăn trong C tác điều tra, xử lý tội phạm của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy tại phiên tòa phúc thẩm phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo Linh và C (sinh năm 1994) đã hoàn Th nghĩa vụ quân sự nên áp dụng thêm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo nhưng mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên đối với cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) mức án 12 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) mức án 15 tháng tù cáo hơn mức khởi điểm của khung hình phạt 03 tháng là phù hợp nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không được chấp nhận.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo L và C (sinh năm 1992) là nguy hiểm hơn vì các bị cáo là người đi cùng xe với Th, chứng kiến và biết rõ Th là người phạm tội, sau khi tông vào anh Tha các bị cáo thống nhất thay phiên lái xe bỏ chạy. Đến khi Công an huyện Chư Păh gọi C (sinh năm 1992) đến làm việc thì các bị cáo không động viên Th khai báo nhận tội mà còn chủ động khai báo gian dối trước các cơ quan chức năng, cùng bàn bạc thống nhất để C (sinh năm 1994) nhận tội thay.

Còn đối với bị cáo C (sinh năm 1994) có động cơ phạm tội xuất phát từ tình cảm anh em với Th, bị cáo C (sinh năm 1994) không chứng kiến việc Th phạm tội, nhưng vì Th là anh ruột, vợ Th chuẩn bị sinh con đầu lòng nên đã nhận tội thay Th, nên tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấp hơn bị cáo C (sinh năm 1992) và bị cáo Linh.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng không nhất thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nên sẽ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để các bị cáo có thời gian nhìn nhận lại hành vi của bản thân và chuyên tâm cải tạo và trở Th người tốt hơn khi trở về hòa nhập cộng đồng, cũng như làm gương cho người khác

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C (sinh năm 1992)

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th **05 (năm)** năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 382; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) **15 (mười lăm)** tháng tù về tội "Khai báo gian dối", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **12 (mười hai)** tháng tù về tội "Khai báo gian dối", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994)

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 382; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) **12 (mười hai)** tháng tù về tội "Khai báo gian dối" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 01/7/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1994) cho Ủy ban nhân dân xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C (sinh năm 1992) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai
- CQCSĐT huyện Chư P
- VKS huyện Chư P
- TAND huyện Chư P;
- Chi cục THADS huyện Chư P;
- Trại giam Chí Hòa (TP.HCM)
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Võ Văn Bình